

Số: **610** /QĐ- LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày **25** tháng **5** năm **2021**

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ LĐTĐBXH;
- Công đoàn Bộ LĐTĐBXH;
- Đoàn TNCS HCM Bộ LĐTĐBXH;
- Sở LĐTĐBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, Cục PCTNXH (PT05b).



BỘ TRƯỞNG

Đào Ngọc Dung



KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy (Kèm theo Quyết định số 610/QĐ-LĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 36-CT/TW) và Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW (sau đây gọi tắt là Quyết định số 291/QĐ-TTg), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phổ biến, quán triệt đến các cấp ủy Đảng, các đơn vị trực thuộc ngành lao động - thương binh và xã hội từ trung ương đến địa phương Chỉ thị số 36-CT/TW với những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới, qua đó, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng, thủ trưởng đơn vị, các tổ chức đoàn thể, người đứng đầu các đơn vị, tổ chức và đảng viên trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, công tác cai nghiện phục hồi, hỗ trợ người sau cai nghiện học nghề và giải quyết việc làm.

2. Bảo đảm triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 36-CT/TW và Quyết định số 291/QĐ-TTg, trong đó chú trọng đổi mới phương thức hoạt động để tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác cai nghiện phục hồi, hỗ trợ người sau cai nghiện học nghề và giải quyết việc làm.

3. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp về công tác cai nghiện ma túy, hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy trong Chỉ thị số 36-CT/TW và Quyết định số 291/QĐ-TTg.

4. Chú trọng lồng ghép việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW và Quyết định số 291/QĐ-TTg gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội

vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các chương trình, đề án và các nhiệm vụ khác thuộc ngành lao động - thương binh và xã hội.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 36-CT/TW và Quyết định số 291/QĐ-TTg để thống nhất nhận thức: công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của thủ trưởng đơn vị các cấp, huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng thuộc sự quản lý của ngành lao động - thương binh và xã hội; cần phải xác định phòng, chống ma túy là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa thường xuyên, liên tục và lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ, tránh tư tưởng chủ quan, nóng vội hoặc ngần ngại, lảng tránh, khoán trắng cho cơ quan, đơn vị chuyên trách.

2. Tập trung chỉ đạo có hiệu quả công tác phòng ngừa, xác định đây là giải pháp chiến lược, lâu dài, trong đó coi trọng dự phòng nghiên cứu ma túy ngay trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng thuộc sự quản lý của ngành lao động - thương binh và xã hội, tập trung vào nhóm học sinh, sinh viên tại các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc ngành lao động - thương binh và xã hội và nhóm người sử dụng ma túy trái phép tham gia chương trình dự phòng nghiên cứu ma túy.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phòng, chống và kiểm soát ma túy, chú trọng công tác tuyên truyền thông qua các cấp Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn Thanh niên. Đảm bảo không có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các hoạt động mua bán, tàng trữ và sử dụng ma túy trái phép, phần đầu không phát sinh tội phạm ma túy nói chung, nghiên cứu ma túy nói riêng trong các đối tượng thuộc sự quản lý của ngành lao động - thương binh và xã hội.

Định kỳ cập nhật và phổ biến thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng thuộc sự quản lý của ngành lao động - thương binh và xã hội về phòng, chống và kiểm soát ma túy như phương thức, thủ đoạn của tội phạm ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp; kịp thời phát hiện, động viên và nhân rộng những mô hình, cá nhân tiêu biểu trong phòng, chống và cai nghiện ma túy. Bên cạnh đó, cần trang bị kỹ năng cần thiết để phòng ngừa tệ nạn ma túy; xây dựng chương trình tuyên truyền chuyên biệt cho học sinh, sinh viên. Đề cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc quản lý, giáo dục người thân và gia đình tham gia phòng, chống ma túy.

3. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chính sách, pháp luật về cai nghiện ma túy, trong đó chú trọng nội dung: coi trọng công tác cai nghiện ma túy tập trung; nâng cao hiệu quả việc tổ chức cai nghiện ma túy; chính sách đặc thù, động viên, khuyến khích những người làm công tác cai nghiện ma túy; củng cố, kiện toàn

nâng cao năng lực của cơ quan chuyên trách cai nghiện ma túy về tổ chức, biên chế, trang thiết bị để nâng cao năng lực phục vụ công tác cai nghiện ma túy; tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong công tác lập hồ sơ, thủ tục xem xét, quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tổ chức giáo dục, đào tạo nghề cho người nghiện ma túy; tạo việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy; nâng cao chất lượng các cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đề xuất chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia công tác cai nghiện ma túy, hỗ trợ người sau cai nghiện học nghề và giải quyết việc làm.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ người nghiện ma túy, người tham gia cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy phải lồng ghép với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các chương trình, đề án và các nhiệm vụ khác thuộc ngành lao động - thương binh và xã hội.

5. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện mô hình thí điểm hỗ trợ tư vấn pháp lý, xã hội và chuyển gửi đối với người cai nghiện ma túy thông qua quyết định của Tòa án và các mô hình dự phòng nghiện ma túy, cai nghiện hiệu quả để triển khai nhân rộng, đảm bảo phù hợp với đặc điểm của từng vùng miền.

6. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin về việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, đào tạo trực tuyến cho cán bộ làm công tác tư vấn; quản lý ca, chuyển gửi, cai nghiện ma túy; cập nhật, liên thông hệ thống dữ liệu về cai nghiện ma túy; xây dựng trang mạng xã hội và đường dây nóng tư vấn cai nghiện ma túy.

7. Mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực dự phòng, can thiệp sớm đối với người sử dụng ma túy, tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật trong lĩnh vực điều trị, cai nghiện ma túy; chú trọng chia sẻ với các tổ chức quốc tế về những quan điểm, phương pháp tổ chức điều trị nghiện ma túy ở Việt Nam hiện nay đều dựa trên quyền cơ bản của con người và mang tính nhân đạo.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội

- Tham mưu cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo thực hiện Kế hoạch này theo hướng đa dạng hóa, xã hội hóa các mô hình can thiệp sớm dự phòng nghiện ma túy cho người sử dụng ma túy trái phép, mô hình cai nghiện ma túy và coi trọng việc nâng cao chất lượng các cơ sở cai nghiện tập trung, đồng thời xây dựng, mở rộng các mô hình cai nghiện dựa vào cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, nghiên cứu xây dựng chính sách đặc thù nhằm động viên, khuyến khích những người làm công tác cai nghiện ma túy; tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong công tác lập hồ sơ, thủ tục xem xét, quyết định đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tổ chức giáo dục, đào tạo nghề cho người nghiện ma túy; tạo việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy; ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn về quy trình cai nghiện ma túy.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tổng kết thi hành Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện:

+ Tổng kết, đánh giá việc thực hiện mô hình thí điểm hỗ trợ tư vấn pháp lý, xã hội và chuyển gửi đối với người cai nghiện ma túy thông qua quyết định của Tòa án và các mô hình cai nghiện hiệu quả để triển khai nhân rộng, đảm bảo phù hợp với đặc điểm của từng vùng miền;

+ Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020; Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 18/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

+ Xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, đào tạo trực tuyến cho cán bộ làm công tác tư vấn, chuyển gửi, cai nghiện ma túy; cập nhật, liên thông hệ thống dữ liệu về cai nghiện ma túy, xây dựng trang mạng xã hội và đường dây nóng tư vấn cai nghiện ma túy,....;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy giai đoạn 2021-2025; tích hợp quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 vào quy hoạch mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo (định kỳ, đột xuất) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW và Quyết định số 291/QĐ-TTg.

2. Vụ Tổ chức cán bộ

Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội và các đơn vị liên quan của các bộ, ngành nghiên cứu, xây dựng chính sách đặc thù nhằm động viên, khuyến khích những cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy; xây dựng tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp và khung vị trí việc làm đối với cán bộ, viên chức, người lao động trong cơ sở cai nghiện ma túy; kiện toàn, nâng cao năng lực của tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp và các cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

3. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

- Chủ trì, phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội xây dựng, lồng ghép công tác đào tạo nghề cho người cai nghiện ma túy và người sau cai nghiện

vào chương trình, kế hoạch hàng năm, 5 năm; chú trọng việc hỗ trợ kinh phí bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo nghề cho người nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

- Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội nghiên cứu, xây dựng chương trình đào tạo nghề đặc thù cho người nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy; cơ chế, chính sách hỗ trợ công tác đào tạo nghề cho người cai nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy.

- Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội nghiên cứu, xây dựng chương trình dự phòng nghiện ma túy cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

4. Cục Việc làm

- Chủ trì, phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội xây dựng, lồng ghép hoạt động hỗ trợ tạo việc làm cho người cai nghiện ma túy và người sau cai nghiện vào chương trình, kế hoạch hàng năm, 5 năm.

- Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách tạo việc làm cho người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy, hỗ trợ kinh phí cho vay từ Quỹ quốc gia về việc làm; hướng dẫn các địa phương xây dựng và triển khai thực hiện đề án liên quan đến tạo việc làm cho người cai nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy.

5. Cục Trẻ em

Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch lồng ghép, các chương trình, đề án thuộc lĩnh vực trẻ em với công tác phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em thường xuyên tiếp xúc với người nghiện ma túy, người mua bán ma túy và trẻ em có nguy cơ bị tổn hại do ma túy, trẻ em nghiện ma túy.

6. Cục An toàn lao động

Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, chế độ bảo hộ lao động đối với cán bộ, viên chức, người lao động làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy; xây dựng, hướng dẫn bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong hoạt động trị liệu tại cơ sở cai nghiện ma túy.

7. Cục Bảo trợ xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội xây dựng kế hoạch lồng ghép các chương trình thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội với công tác cai nghiện ma túy, hỗ trợ sau cai nghiện vào chương trình, kế hoạch hằng năm, 5 năm, đặc biệt là những người nghiện ma túy, người sau cai nghiện thuộc đối tượng bảo trợ xã hội.

- Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội xây dựng văn bản hướng dẫn các địa phương triển khai công tác xã hội trong lĩnh vực cai nghiện ma túy.

8. Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo

Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội lồng ghép, thí điểm, hỗ trợ giảm nghèo đối với đối tượng sau cai nghiện thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong thời gian 36 tháng kể từ thời điểm hộ được công nhận thoát nghèo) tại các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

9. Vụ Pháp chế

Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội và các đơn vị liên quan trong việc rà soát, xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

10. Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Tổng hợp, báo cáo Bộ bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Hướng dẫn các đơn vị sử dụng kinh phí từ các Chương trình, Đề án có liên quan thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống tội phạm và ma túy theo quy định.

11. Trường Đại học Lao động - Xã hội

- Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội nghiên cứu, xây dựng tài liệu về dự phòng nghiện ma túy; tư vấn điều trị cai nghiện ma túy; hỗ trợ xã hội trong công tác cai nghiện ma túy; đào tạo, cấp chứng chỉ về tư vấn điều trị nghiện ma túy cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy;

- Xây dựng kế hoạch đào tạo và giảng dạy cho sinh viên học nghề công tác xã hội có nhu cầu học về lĩnh vực tư vấn điều trị nghiện ma túy.

12. Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội

Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên trách làm trong lĩnh vực điều trị, cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai; đào tạo, cấp chứng chỉ về tư vấn điều trị nghiện ma túy cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy.

13. Công đoàn Bộ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cho các đoàn viên công đoàn, đoàn viên thanh niên về phòng, chống và kiểm soát ma túy, trong đó chú trọng tuyên truyền về tác hại của ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp và các kỹ năng cần thiết để phòng ngừa tệ nạn ma túy.

14. Các trường đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc ngành lao động - thương binh và xã hội

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, người làm công tác giáo dục nghề nghiệp, nhân viên, người lao động và học sinh, sinh viên về

tác hại của ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp và các kỹ năng cần thiết để phòng ngừa tệ nạn ma túy; có trách nhiệm phối hợp phát hiện người sử dụng ma túy trái phép và hỗ trợ quá trình cai nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy.

15. Các cơ quan thông tin, báo chí thuộc ngành lao động - thương binh và xã hội

Xây dựng kế hoạch truyền thông với nhiều hình thức, nội dung, chuyên mục phong phú nhằm phổ biến kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống ma túy nói chung và điều trị, cai nghiện ma túy nói riêng. Bên cạnh đó, phát hiện, biểu dương những người tố giác tội phạm ma túy; cá nhân, tổ chức tham gia cai nghiện và hỗ trợ người sau cai nghiện; người nghiện ma túy cai nghiện thành công. Đồng thời, phản ánh chính sách, giải pháp, kinh nghiệm, tiến bộ khoa học của các nước trên thế giới và khu vực trong công tác dự phòng và điều trị nghiện ma túy; những tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện và đề xuất những giải pháp, cách thức tổ chức đạt hiệu quả cao hơn.

16. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Căn cứ chỉ đạo của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, phối hợp với Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tham mưu cho Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW tại địa phương, trong đó coi trọng đầu tư nguồn lực cho công tác cai nghiện ma túy tập trung, công tác dự phòng nghiện ma túy cho người sử dụng trái phép chất ma túy; đồng thời tổ chức thí điểm các mô hình dự phòng nghiện ma túy cho người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy dựa vào cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn. Xây dựng Kế hoạch của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, trong đó cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống ma túy trong Nghị quyết, Chỉ thị hoặc Kế hoạch của Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tại địa phương và Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên của các đơn vị; lồng ghép trong các Chương trình, Đề án có liên quan và các nguồn huy động, tài trợ hợp pháp khác của các đơn vị (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch này, các đơn vị thuộc ngành lao động - thương binh và xã hội từ trung ương đến địa phương có kế hoạch cụ thể, sát với yêu cầu thực tế và chức năng, nhiệm vụ được giao để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Kế hoạch; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai, thực hiện về Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. / *ly*

DANH SÁCH PHÁT HÀNH VĂN BẢN

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ LĐTBXH:
 - + Vụ Tổ chức cán bộ
 - + Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
 - + Cục Việc làm
 - + Cục Trẻ em
 - + Cục An toàn lao động
 - + Cục Bảo trợ xã hội
 - + Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo
 - + Vụ Pháp chế
 - + Vụ Kế hoạch - Tài chính
 - + Trường Đại học Lao động - Xã hội
 - + Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội
 - + Báo dân trí, Báo Lao động Xã hội, Trung tâm Thông tin, báo dân sinh, tạp chí lao động xã hội
- + Công đoàn Bộ LĐTBXH;
- + Đoàn TNCS HCM Bộ LĐTBXH;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.